

Chúng tôi viết về Cồn Cỏ

Sang năm 1964. Cả nước náo nức với chiến công của chiến sĩ ta ở đảo Cồn Cỏ! Cả nước náo nức muốn biết rõ hơn địa thế, hình hài đảo, muốn biết “đặc khu Hà Nội” đầy địa thế, hình hài và đầy hoa thơm cỏ lạ giữa lòng Cồn Cỏ ra sao. Muốn biết Thái Văn A, muốn biết cây dùng dĩnh, muốn được nghe bài hát “Cồn cỏ ấy có con cá dưa, là con cua đá!...”.

Hồi đó tôi đang là biên tập viên ở Nhà xuất bản Quân đội, tôi nhận được nhiệm vụ ra sách về Cồn Cỏ để làm đẹp lòng mong mỏi cháy của bạn đọc cả nước.

Sau mấy ngày đi “truy lùng” các bạn nhà văn thường hay đi mặt trận không ăn thua. Anh thì đi vắng, anh thì “tớ chưa đặt chân lên Cồn Cỏ, cũng chưa gặp được một ai ở Cồn Cỏ về, xin chịu!” Tôi báo cáo tình hình khó khăn ấy lên trưởng phòng sách văn nghệ Đỗ Gia Hựu.

Một tuần sau cũng chưa hề có triển vọng về bản thảo, trưởng phòng Đỗ Gia Hựu bèn đưa ra một ý kiến: Tập hợp tất cả các bài đã có sẵn trên báo, các bài đã phát thanh, các tư liệu bên Tổng tham mưu về xào xáo vậy!

Biết là “hạ sách” nhưng không còn cách nào hơn, tôi vẫn thực hiện kế hoạch ấy. Tìm, lục tích cực. Đọc ngấu đọc nghiền. Trùng lặp nhau nhiều. Gạn lọc, cho đánh máy, được 25 trang, mỏng tèo mà vẫn đậm chất báo chí. Giá có đưa sang phòng thời sự của ông Hồ Quý Ba, có lẽ ông ấy vẫn còn phải xem xét. Đành phải xoay hướng khác vậy.

Đã có lúc lựa chọn hướng này, hướng khác trong đó có hướng đành phải mò vào Quân khu IV gặp Nguyễn Văn Dinh, Nguyễn Văn Thuộc đang làm báo chí Quân khu thì dùng một cái, lại dùng một cái - tôi được tin có đảo phò Cồn Cỏ là Trần Đăng Khoa ra Tổng cục Chính trị sắp đi các tỉnh báo cáo chiến công Cồn Cỏ cho nhân dân nghe, hiện đang ở trạm 66, cách Nhà xuất bản Quân đội chừng một cây số.

Tôi ra ngay trạm 66 xem hư thực ra sao.

Ra trạm 66 tôi gặp được ngay anh Phan Thống trạm trưởng.

May quá, anh Phan Thống với tôi vốn là bạn thân từ thuở cùng ở một sư đoàn 312, tôi đề nghị anh cho tôi được gặp Khoa ngay buổi chiều hôm ấy. Nhưng không được, đã bốn hôm rồi, từ lúc Khoa ra đây, các giờ hành chính Khoa đều phải làm việc trong các cơ quan Bộ, có gặp phải đợi đến giờ nghỉ.

Tối hôm ấy anh Thống bố trí cho tôi gặp Khoa ngay tại nhà nghỉ của anh Thống vì chính anh cũng muốn nghe chuyện Cồn Cỏ.

Khoa, người tầm thước, ngăm đen, mặt vuông, đầy trứng cá, giọng Thanh - Nghệ êm êm. Mới vào việc Khoa đã dội ngay cho tôi một trái bom: Đúng 15 giờ chiều mai, Khoa đã phải cùng đoàn cán bộ Tổng cục chính trị và Bộ Tổng tham mưu lên biên giới. Mà buổi sáng Khoa vẫn phải vào Cục Tuyên huấn làm việc! Anh Thống gỡ bí cho tôi: “Vậy thì đòi hỏi, tính toán gì nữa! Làm việc với nhau từ bây giờ tới sáng ngay tại phòng anh Thống được lắm chứ và luôn từ 19 giờ tối hôm ấy, Khoa

- tôi, kẻ kẻ người ghi suốt một mạch cho tới hừng đông mới nghỉ mà vẫn còn thòm thòm.

Đúng lịch công tác, Trần Đăng Khoa trở về. Tôi đến gặp ngay, Khoa cho tôi biết một tin mừng.

10 ngày sau Khoa lại ra trạm 66 cùng với 5 nam nữ chiến sĩ đang chiến đấu ngoài Cồn Cỏ và 2 nữ văn công quân khu IV đã từng phục vụ đảo để xướng phim quay những đoạn mà đợt công tác tại đảo, xưởng chưa hoàn thiện được. Trường quay sẽ là bãi biển Đồ Sơn.

Tôi về thuật lại cho Hồ Phương, biết và hẹn với anh đi đâu thì đi, đến ngày ấy cũng phải thu xếp cùng tôi theo đoàn quay phim làm một chuyến vừa hóng gió biển vừa “tổng công kích” tài liệu. Hai bên nhất trí.

Nhưng mới được dăm ngày, Hồ Phương đã đến bảo tôi: Anh Nguyễn Khải mới đích thân cùng họa sĩ Quang Thọ ra Cồn Cỏ đã về, và đang viết. Hồ Phương chưa có dịp ra Cồn Cỏ, lại “xông” vào viết rất chững. Hồ Phương nhất định không viết và trả lại tôi tất cả những tư liệu gì đã đưa cho anh từ trước. Cuối cùng anh khuyên tôi đến mời anh Nguyễn Khải là tốt nhất.

Những suy nghĩ và lời nói của anh Hồ Phương cũng phải. Đúng là một nhà văn có tư cách rất lương tâm và lòng tự trọng là cần lắm chứ.

Tôi đi tìm gặp anh Nguyễn Khải với tâm trạng lo lắng lẫn lo âu. Hy vọng mọi điều sẽ được suôn sẻ, anh Nguyễn Khải sẽ đưa bản thảo cho Nhà xuất bản Quân đội. Lo âu: Rất có thể một trong hai Nhà xuất bản Thanh niên hay Văn nghệ đã mời anh viết và anh đang trên bước đường hoàn thành hợp đồng. Tôi bây giờ mới đến, dù giữa Nhà xuất bản Quân đội với anh hay giữa cá nhân anh với tôi sẵn có thiện cảm mấy cũng chịu. Và khi gặp anh Nguyễn Khải cái điều tôi lo âu ấy quả là sự thật.

Tôi hiểu ý anh Hồ Phương. Anh không viết Cồn Cỏ là cái nhẽ của anh. Và tôi không tìm được ai viết nữa thì anh muốn tôi viết, nhân dịp này mà viết nhưng tôi lại suy nghĩ khác. Tôi đang làm biên tập, không chỉ một cuốn Cồn Cỏ mà còn một số cuốn khác nữa, nên tôi quá bận, chưa thể tập trung tư tưởng ngồi viết được. Hơn nữa Hồ Phương viết đang lên tay và đang có tín nhiệm. Hồ Phương viết “Chúng tôi ở Cồn Cỏ” (tên cuốn sách tôi đã dự kiến đặt như thế) là tốt hơn. Mà cũng như thế mới cân xứng với Cồn Cỏ của anh Nguyễn Khải (do bên Thanh Niên hay Văn Nghệ xuất bản trong một ngày tương lai không xa nữa) chỉ có điều phải thuyết phục Hồ Phương sao cho ổn? Vậy tôi cứ nghe Hồ Phương đi Đồ Sơn để gặp thêm chiến sĩ Cồn Cỏ để lấy thêm tài liệu đã.

ở hoàn cảnh tôi, cái “kho tàng” thật là nhất rồi! Tôi “lăn” khai thác không thiếu một ai, khai thác khắp mọi nơi, mọi lúc, khai thác đủ mọi góc độ.

Một buổi sớm, trong giờ giải lao, tôi thấy Quang Thọ ngồi bên vừa ăn lương khô M72 vừa đọc một tập tài liệu khá dày. Tôi hỏi “Cái gì đấy cậu?”. Quang Thọ mắt vẫn không rời tài liệu, anh đáp: “Cồn Cỏ của

cậu Nguyễn Khải, mình đọc để trình bày đấy mà”.

Tuy đã biết sẵn mọi sự tình, nhưng nghe Quang Thọ đáp thì tôi thực sự choáng váng.

Tôi ngồi thần người ra. Nhưng cũng thoáng cái, “chất ức” trong tôi thoát bùng lên - “Cóc sợ! Nhà xuất bản Quân đội nhất định cũng phải có một cuốn “Chúng tôi ở Cồn Cỏ”. Nguyễn Khải có lợi thì là trực tiếp ra đảo Cồn Cỏ và là cây bút có tài, bút pháp sắc sảo, nhưng Hồ Phương (nếu ép được Hồ Phương nhận viết) thì Hồ Phương cũng có bút pháp sống động và tâm hồn tươi trẻ... Thêm nữa trên thế giới này đâu cứ phải bắt buộc tiếp xúc với nhân vật tại chỗ, các nhà văn mới có thể viết được? Trong nghề này, tôi nghĩ rằng, cái cuối cùng là cái đầu tiên là phải có tài năng.

Một tuần sau, tôi trở lại Hà Nội. Tuần này ông Tổng biên tập và anh trưởng phòng văn nghệ đi vắng. Tôi làm việc trực tiếp với ông Giám đốc Xuân Đài. Ông ngồi bó gối nghe tôi trình bày “Khúc nhôi sự tình” rồi qua hai mồi thuốc lào liên tục, ông chậm rãi quyết định: Mình đồng ý với cậu, tổ chức để mình trực tiếp gặp anh Hồ Phương, nhất định phải mời bằng được anh ấy viết. Tôi gà thêm: Nếu anh Hồ Phương vẫn cứ vì anh Nguyễn Khải đã ra Cồn Cỏ, sắp có tác phẩm viết về Cồn Cỏ... mà cứ từ chối không nhận thì ông cứ nhắc lại chuyện trước kia nhà đại văn hào Pháp Sa-tô Bri-ăng chưa sang thăm thác Ca-ta-rac Ni-a-ga-roa tận bên Mỹ bao giờ vì quá xa xôi và không có tiền. Sa-tô Bri-ăng đã vận dụng tất cả những gì mình được nghe, được đọc về Ni-a-ga-roa dựng nên một thiên tiểu thuyết rất kỳ thú. Rất Ni-a-ga-roa.

Thiên truyện này còn được ca ngợi là hay hơn tất cả thiên truyện nào khác từ trước đến giờ viết về Ni-a-ga-roa. Và Sa-tô Bri-ăng đã có được món tiền lớn đủ để cho cuộc du lịch của ông từ Pháp sang Ni-a-ga-roa. Lần thương thuyết này thành công... Anh Hồ Phương đã hết sức nể ông Đài. Thêm nữa anh Hồ Phương cùng Tổng Cục chính trị cũng muốn nhiều nhà văn viết về đảo Cồn Cỏ, trong đó có anh dù anh Nguyễn Khải đã viết thế là có bao nhiêu tư liệu ghi được, nhớ được, bao nhiêu nhận xét, suy ngẫm về Cồn Cỏ, tôi trút bằng hết cho anh Hồ Phương. Anh đồng ý đặt tên sách là “Chúng tôi ở Cồn Cỏ”. Và chia thành 10 chương. Tôi yêu cầu anh Hồ Phương cố gắng vừa viết, vừa biên tập đánh máy xong nội dung. Anh Hồ Phương tán thành - Anh muốn sớm dứt điểm để quay về hoàn thành trách nhiệm của anh với Tạp chí Văn nghệ Quân đội. Tôi rất yên lòng vì tôi cũng hiểu anh có một đặc điểm riêng rất rõ là: Chuẩn bị tư liệu và suy ngẫm rất kỹ. Một khi hai “động tác” ấy đã xong là anh bắt tay vào viết, viết hết sức say sưa, mãnh liệt, khá nhanh.

Một “dây chuyền sản xuất” vốn đã dày kinh nghiệm từ khâu sáng tác đến khâu biên tập, đánh máy, đọc duyệt và ấn loát bắt đầu tích cực vận hành.

Khoảng trên dưới 20 ngày “Chúng tôi ở Cồn Cỏ” đã có mặt ở Nhà in Quân đội.

Chúng tôi quyết định báo cáo với Ban Giám đốc yêu cầu động viên Nhà in Quân đội cố gắng hoàn thành một nửa số lượng “Chúng tôi ở

Cồn Cỏ” - 15.000 cuốn trong tổng số 30.000 - trước Tết Nguyên đán. Cụ thể là 23 tháng Chạp, ngày ông Táo chầu Trời, những đơn vị bộ đội và các vùng phụ cận đã có “Chúng tôi ở Cồn Cỏ” để đón xuân.

Ý kiến của chúng tôi được Ban Giám đốc cân nhắc rất kỹ và đã chấp nhận.

20 tháng Chạp âm lịch (1965) tôi nhận được “quyền mẫu” đầu tiên. Tuy đã đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần. Đọc đến mức đã thuộc lòng cả từ dấu phẩy. Đêm ấy tôi lại nằm đọc nó không bỏ sót một chữ. Tôi cũng thấy bằng lòng với nó là Hồ Phương cũng “rất là Hồ Phương”, không thể ai khác được.

Khoảng 3, 4 tháng sau, theo thói quen của nghề nghiệp biên tập viên, tôi đã thu lượm được một số dư luận bạn đọc về cuốn sách mới làm này. Tôi đến ôm lấy anh Hồ Phương và báo cho anh biết: “Chúng tôi ở Cồn Cỏ” đã được tiếp nhận khá nồng nần. Nhiều nhà văn chuyên nghiệp cũng đã đọc và bảo: “Họ sống và chiến đấu” của Khải có cái hay của Khải, Cồn Cỏ của Hồ Phương có cái hồn riêng, có cái cháy bỏng của nó. Nhưng sung sướng hơn là tôi được đồng chí Vũ Kỳ thư ký riêng của Bác cho biết: “Bác đang mệt, phải đọc cho Bác nghe “Chúng tôi ở Cồn Cỏ”. Nhiều đoạn Bác bảo đọc lại. Bác rơm rớm nước mắt nói “Nhân dân ta, quân đội ta anh hùng quá”. Bác bảo thêm “Viết sinh động”.

Anh Hồ Phương cũng cười và nói với tôi: “Ước gì tất cả biên tập viên đều có “lửa” như ông”. Tôi vội vàng ngắt lời anh, nói lấp đi bằng cách nói lại với anh: “Quả thật, bây giờ chúng ta lại càng thấy rõ, phải không ông, một đề tài lớn cần phải có nhiều tác phẩm, chứ không phải chỉ có một. Và càng rõ ràng không ai nghĩ một ai độc quyền một đề tài. Trong văn học là như vậy, nói một cách nghiêm túc, mỗi nhà văn đều có một tiếng nói riêng, một cách đóng góp riêng với sự nghiệp chung, thật xứng đáng.

Đến lượt anh, anh ôm chặt lấy tôi. Hai đứa chúng tôi cùng cười vui vẻ.

(Báo Văn nghệ)